

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Chương 98 quy định mã hàng hóa và mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng đối với một số nhóm mặt hàng của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Chương 98 quy định mã hàng hoá và mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng đối với một số nhóm mặt hàng, mặt hàng của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục I - Chú giải và điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng tại Chương 98

1. Bổ sung điểm 1.37 vào khoản 1 Chú giải Chương thuộc mục I như sau:

“1.37. Mặt hàng hạt nhựa PolyPropylene (hạt nhựa PP) dạng nguyên sinh dùng để sản xuất màng propylen định hướng hai chiều (BOPP)”.

2. Bổ sung điểm 2.8 vào khoản 2 Chú giải nhóm thuộc mục I:

“2.8. Mặt hàng hạt nhựa PP dạng nguyên sinh dùng để sản xuất màng propylen định hướng hai chiều (BOPP)” thuộc nhóm 98.37 phải đáp ứng đủ thông số kỹ thuật về tỷ trọng, chỉ số nóng chảy, cường độ chịu lực, mô đun uốn sau đây:

Tên mặt hàng	Tỷ trọng (g/cm ³)	Chỉ số nóng chảy - MFR/MI (g/10min)	Cường độ chịu lực (MPa)	Mô đun uốn (MPa)
Hạt PP sử dụng làm nguyên liệu sản xuất màng BOPP	0,9	3,0 ±0,3	Đáp ứng 1 trong các tiêu chí sau: 32; 33; 34; 35; 36; 45	Đáp ứng 1 trong các tiêu chí sau: 1200; 1225; 1250; 1265; 1310; 1350; 1450; 1500; 1550; 1700

Khi đăng ký tờ khai hải quan, người khai hải quan phải nộp cho cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai hàng hoá nhập khẩu văn bản chứng nhận xuất xứ (Certification of analysis) hoặc bản tiêu chuẩn kỹ thuật (Product Data Sheet hoặc Technical Data Sheet) do nhà sản xuất cung cấp trong đó thể hiện rõ các thông số kỹ thuật nêu trên: 01 bản chụp có xác nhận sao y của doanh nghiệp nhập khẩu.

Điều 2. Bổ sung mục II- Danh mục nhóm mặt hàng, mặt hàng và mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (Chương 98) như sau:

Mã hàng			Mô tả hàng hoá	Mã hàng tương ứng tại mục I phụ lục II			Thuế suất (%)
9837	00	00	<i>Hạt nhựa PolyPropylene dạng nguyên sinh dùng để sản xuất màng propylen định hướng hai chiều (BOPP)</i>	3902	10	90	0

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/01/2015 đến 31/12/2015.

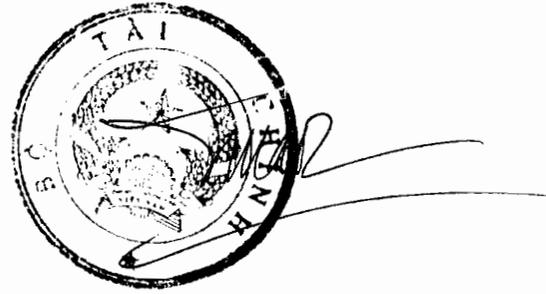
2. Từ ngày 01/01/2016 trở đi thực hiện theo mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư ban hành Biểu thuế

xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế và Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 164/2013/TT-BTC (nếu có)./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó TTCP;
- Văn phòng TW và các ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Toà án nhân dân TC;
- Viện Kiểm sát nhân dân TC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (PXNK).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai